

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PARALUK VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PARALUK VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PARALUK VIET NAM TRADING AND SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PARALUK VIETNAM CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108659479

3. Ngày thành lập: 21/03/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, Số 23B ngách 69 ngõ 345 Khương Trung, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0564006095

Fax:

Email: paraluk2019@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Giao nhận hàng hóa; thu – phát các chứng từ vận tải và vận đơn; hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển; Môi giới thuê tàu biển và máy bay; đại lý vé máy bay; dịch vụ giao nhận hàng hóa; đại lý làm thủ tục hải quan	5229(Chính)
2.	Dịch vụ đóng gói	8292
3.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619
4.	Cho thuê xe có động cơ	7710
5.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
6.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
7.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
8.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng miếng, súng đạn, tem và tiền kim khí)	4773
9.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990

10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
11.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
12.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
13.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
14.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
15.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
16.	Đại lý du lịch	7911
17.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
18.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
19.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
20.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
21.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
22.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
23.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
25.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
26.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
28.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
29.	Bán buôn đồ uống	4633
30.	Bán buôn thực phẩm	4632
31.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa	4610
33.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240

6. Vốn điều lệ: 1.200.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LÊ PHƯƠNG THẢO	P406 – G3 – TT Trung Tự, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	720.000.000	60,000	012056206	
2	LÊ THỊ QUỲNH HỒNG	Số 27 Bạch Mai, Phường Cầu Dền, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	480.000.000	40,000	001180004331	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ QUỲNH HỒNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 15/12/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001180004331

Ngày cấp: 18/12/2014

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLOG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 27 Bạch Mai, Phường Cầu Dền, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 19 - Tầng 6, Sảnh B, R4 – Royal City – 72A Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội